



AP HERCULES AW 68

ISO 68

ISO 11158 HM

DẦU THỦY LỰC CHỐNG MÀI MÒN

MÔ TẢ

AP HERCULES AW 68 là dầu thủy lực chống mài mòn đa dụng được pha chế từ dầu gốc Paraffin Group II tinh chế kết hợp công nghệ phụ gia kẽm (ZDDP) cải tiến.

ỨNG DỤNG

AP HERCULES AW 68 được khuyến dùng cho hầu hết các hệ thống thủy lực, hệ thống cần cẩu, ben, hệ thủy lực xe, các bơm, các hệ thống tuần hoàn công nghiệp...

AP HERCULES AW 68 không thích hợp đối với hệ thống được chế tạo bằng bạc hoặc mạ bạc.

Đối với các ứng dụng thủy lực yêu cầu độ chính xác cao hoạt động với dải nhiệt độ môi trường rộng, khuyến nghị sử dụng **AP HERCULES HVI** hoặc **AP HERCULES AV**.

TIÊU CHUẨN

- DIN 51524 part II
- Parker Hannifin HF-0, HF-1, HF-2
- ISO 11158 HM

LỢI ÍCH

- Khả năng chống mài mòn ưu việt, đảm bảo hoạt động hiệu quả.
- Khả năng chống rỉ, chống oxy hoá phù hợp với mọi điều kiện hoạt động.
- Có đặc tính lọc tốt, khả năng tách khí tuyệt vời.
- Chỉ số nhớt nhiệt cao đảm bảo tính nhớt nhiệt giúp hệ thống vận hành dễ dàng.
- Kéo dài tuổi thọ động cơ.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Mức giới hạn
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	cSt	62 ÷ 74
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	-	Min 100
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	ASTM D92	°C	Min 220
Điểm rót chảy	ASTM D97	°C	Max -9
Hàm lượng nước	ASTM D95	%tt	Max 0.05
Độ tạo bọt (Seq II) ở 93.5°C	ASTM D892	ml/ml	Max 50/0
Khả năng tách nước, phút	ASTM D1401	-	Max 30
Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D4052	mgKOH/g	0.86 ÷ 0.88
Ngoại quan	Visual	-	Sáng & rõ

* Các thông số trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

ĐÓNG GÓI

18L 208L 1000L Theo yêu cầu

SỨC KHỎE, AN TOÀN & MÔI TRƯỜNG**•Sức khỏe và an toàn**

AP HERCULES AW 68 không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn về sinh cá nhân và công nghiệp.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay bằng xà phòng và nước.

•Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo bảng thông tin an toàn (MSDS).

LƯU TRỮ

Nhiệt độ lưu trữ: Dưới 45°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Tránh xa các nguồn nhiệt và các nguồn dễ kích nổ, tránh nhiễm nước, không trộn lẫn với các loại dầu khác.

THÔNG TIN BỔ SUNG**•Tương thích với bơm**

AP HERCULES AW 68 tương thích với hầu hết các bơm thủy lực ngoại trừ các bơm được cấu tạo bằng bạc hoặc mạ bạc.

•Tính tương thích với các loại dầu

AP HERCULES AW 68 tương thích với hầu hết các loại dầu thủy lực gốc khoáng khác. Tuy nhiên, lưu ý đặc biệt không pha trộn với các loại dầu thủy lực thân thiện với môi trường (có độ phân hủy sinh học cao) và các loại dầu thủy lực chống cháy.

•Tính tương thích với sơn, gioăng, phốt

AP HERCULES AW 68 tương thích với các vật liệu gioăng, phốt, sơn thông thường sử dụng cho dầu gốc khoáng.

Tham vấn kỹ thuật

Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: [1900 0104](tel:19000104)